

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 59/2020/HS-PT

Ngày 12-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

*Các thẩm phán:*

Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Ông Lưu Toàn Nghĩa.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/HSPT ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Bá T do có kháng cáo của bị cáo và bị hại, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HSST ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Bá T**, sinh ngày 11/02/1998 tại: huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá Q, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. (Có mặt)

**- Bị hại có kháng cáo:** **Ông Lưu Đình N**, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn N1, xã Q1, huyện Q2, tỉnh Thái Bình. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/12/2019, Nguyễn Bá T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 17B3-xxx.xx với tốc độ khoảng 40-

45 km/giờ, đi từ xã L1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình theo đường ĐH45 về xã L, huyện Đ. Khi đi đến đoạn đường ĐH45 thuộc địa phận thôn D, xã P, huyện Đ, T phát hiện phía trước cách đầu xe do T điều khiển khoảng 15-20m có 01 xe mô tô đi ngược chiều (xe mô tô BKS 17B5-yyy.yy do ông Lưu Đình N điều khiển chở anh Phạm Văn T2 theo hướng từ xã L đi xã M) với tốc độ khoảng 30km/giờ. Do buồn ngủ vì trước đó có uống bia rượu, T đã điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của T và đâm vào phần đầu bên trái xe mô tô do ông N điều khiển làm hai xe mô tô đổ ra đường. Ông N, anh T2 và T ngã ra đường. Ông N và T phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Ngày 11/12/2019, ông N được chuyển lên Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội điều trị đến ngày 23/12/2019 thì ra viện, anh Phạm Văn T2 bị xây sát nhẹ tự điều trị tại nhà.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Nguyễn Bá T của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, kết quả: Nồng độ cồn trong máu của T tại thời điểm xét nghiệm là 114.6mg/100ml.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/20/TgT ngày 30/3/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận về thương tích của ông Lưu Đình N: Ông Lưu Đình N bị đa chấn thương do tai nạn giao thông làm vỡ nhãn cầu, phôi kẹt nội nhãn, mất chức năng mắt phải; Chảy máu dưới màng nhện; Vỡ xương trán; Vỡ sụn trong ổ mắt trái; Vỡ mảnh chân bướm trong, ngoài hai bên; Gãy vỡ cánh lớn xương bướm bên phải; Gãy cung tiếp gò má phải; Vỡ vách ngăn mũi, xương chính mũi, xương cánh mũi hai bên; Vỡ khẩu cái cứng xương hàm trên lan vào huyết răng R1.1 và R2.1; Vỡ các thành xoang hàm, xoang sán, xoang bướm gây tụ dịch máu trong các xoang; mất răng 4.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 77%.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Bá T đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho ông N số tiền 60.000.000 đồng. Ông Lưu Đình N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/8/2020, bị cáo Nguyễn Bá T và bị hại ông Lưu Đình N kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị cho bị cáo T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho bị hại; hiện tại sức khỏe của bị cáo rất yếu, đi lại gặp nhiều khó khăn do bị chấn thương sau hai lần tai nạn; bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật; hoàn cảnh gia đình của bị cáo có nhiều khó khăn, bố mẹ bị cáo thường xuyên đau ốm, sức khỏe yếu, bố bị cáo bị thoái hóa khớp gối không có khả năng lao động; mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Bị hại ông Lưu Đình N giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo T được hưởng án treo vì điều kiện gia đình bị cáo có nhiều khó khăn; sức khỏe của bị cáo cũng bị ảnh hưởng sau tai nạn; bị cáo đã bồi thường dân sự cho ông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và bị hại; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Bá T, giảm cho bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo và bị hại làm và gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Bá T: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ ngày 10/12/2019, tại đoạn đường ĐH45 thuộc địa phận thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, là đoạn đường thẳng được trải đá nhựa bằng phẳng rộng 7,4m, mặt đường khô, mật độ giao thông thưa, vắng, Nguyễn Bá T không có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn là 114,6mg/100ml máu, đã

điều khiển xe mô tô BKS 17B3-xxx.xx (xe có dung tích xi lanh 109cm<sup>3</sup>), đi sang phần đường của xe đi ngược chiều, dẫn đến toàn bộ phần đầu xe, bánh trước xe mô tô do T điều khiển đâm vào phần đầu bên trái xe mô tô BKS 17B5-yyy.yy do ông Lưu Đình N điều khiển. Hậu quả, ông N bị đa chấn thương do tai nạn giao thông, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 77%. Lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá T đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Bá T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

*“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.*

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;*

*...”.*

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo và bị hại thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe của bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho

bị hại, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 03 năm 03 tháng tù là có căn cứ.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo cũng bị thương tích nặng sau tai nạn, điều kiện hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, bố mẹ bị cáo thường xuyên đau ốm, ảnh hưởng đến khả năng lao động. Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận bị cáo đã bị tai nạn năm 2017 bị chấn thương sọ não; quá trình cư trú tại địa phương luôn chấp hành pháp luật. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy để thực hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để bị cáo yên tâm cải tạo, trở thành công dân tốt.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại về việc cho bị cáo được hưởng án treo - để đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ hiện nay.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T và bị hại ông Lưu Đình N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HSST ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với bị cáo:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Bá T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 12/11/2020./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự, Chi cục thi hành án Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu hành chính tư pháp

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thanh Bình**